

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HSST

Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Tuyên

+ Ông Păng Ting Nock

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham
gia phiên tòa:** Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ xét
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2023/HSST ngày
15/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2023/QĐXXST - HS
ngày 22/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thanh Ph**, sinh năm: 1997, tại Bến Tre; nơi đăng ký hộ
khẩu thường trú: ấp Hậu Quới, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở tạm
trú: số 05, đường L, phường G, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học
vấn: 4/12; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch:
Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Kh(đã chết); con bà: Võ
Hồng Th, sinh năm 1979, trú tại: ấp Hậu Quới, xã H, huyện C, tỉnh Tiền
Giang; vợ, con: chưa có; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền
sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/6/2023. Hiện đang bị tạm giam
tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. *Có mặt tại phiên toà.*

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Diệp Thị Anh Đ, sinh năm 1975

Nơi cư trú: số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt tại phiên toà

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Huỳnh Công L, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Số 25 khu H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng*

mặt tại phiên tòa

2. Anh Chồng Tuấn V, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Số 23, khu H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh Ph là người không có việc làm ổn định, khoảng 09 giờ ngày 04/06/2023, Phúc đi ngang qua nhà số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ phát hiện nhà đang khóa cửa và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Thực hiện ý định trên, Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ xanh biển số 86F7-9875 đi đến một cửa hàng bán vật tư xây dựng tại đường Ph, Phường H, thành phố Đ mua 01 cửa sắt với giá 18.000 đồng để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Phúc điều khiển xe mô tô mang theo cửa sắt đi đến cách nhà số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ khoảng 200m thì dừng lại, cất giấu xe rồi đi bộ đến phía sau ngôi nhà, trèo qua bức tường vào trong thì phát hiện phía sau nhà có camera, Ph lấy thang có sẵn ở sau nhà, trèo lên thang dùng tay đẩy camera quay lên phía trên để camera không quay được hành vi của mình. Sau đó, Ph dùng cửa sắt cửa ô khóa cửa phía sau nhà mở cửa đi theo cầu thang lên tầng lầu, vào một phòng ngủ lục tìm tài sản và lấy được 02 đồng hồ đeo tay cùng số tiền 4.800.000 đồng rồi Ph đi sang phòng ngủ bên cạnh tiếp tục lục tìm tài sản và lấy được 01 lắc tay bằng vàng, 02 nhẫn vàng, 02 đồng hồ đeo tay, 03 chai nước hoa, Ph cất giấu tất cả tài sản trộm cắp được vào trong người rồi theo đường cũ leo ra ngoài tẩu thoát. Trên đường đi Ph đã vứt cửa sắt bên đường rồi đi đến tiệm vàng Kim Hòa Luận tại 25 khu H, Phường A, thành phố Đ bán 01 lắc tay bằng vàng cho anh Huỳnh Công L được 3.300.000 đồng; bán 01 nhẫn bằng vàng cho anh Chồng Tuấn V chủ tiệm vàng Lập Đức tại 23 khu H, Phường A, thành phố Đ được 1.200.000 đồng. Số tiền trộm cắp và bán được tài sản, Phúc trả nợ cho một người tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) số tiền 8.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết 30.000 đồng, còn lại 1.270.000 đồng Ph cất giấu vào trong người. Số tài sản còn lại Ph đem về phòng trọ ở số 5 đường L, Phường G, thành phố Đ cất giấu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Ph bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

** Đồ vật, tài liệu thu giữ:*

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ xanh, biển số 86F7-9875;

- 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Bomb Shell đã qua sử dụng;
- 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Tease đã qua sử dụng;
- 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Heavenly đã qua sử dụng;
- 01 đồng hồ đeo tay hiệu Chanel bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng;
- 01 đồng hồ đeo tay hiệu Hermes có dây da màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng;
- 01 đồng hồ đeo tay hiệu OT đã qua sử dụng;
- 01 nhẫn màu vàng có đính hạt màu trắng hình tròn (dạng hạt ngọc trai)
- 01 lắc tay bằng kim ngoại màu vàng dạng xích, kích thước 15x0,2cm đã qua sử dụng.
- 01 nhẫn bằng kim ngoại màu vàng có đính đá nhỏ màu trắng đã qua sử dụng;
- Số tiền 1.270.000 đồng.

* *Bị hại:* Chị Nguyễn Diệp Thị Anh Đ, sinh năm 1975, trú tại: số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bị chiếm đoạt 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Bomb Shell đã qua sử dụng, 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Tease đã qua sử dụng, 01 chai nước hoa hiệu Victoria's Secret Heavenly đã qua sử dụng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Chanel bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Hermes có dây da màu trắng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex bằng kim loại màu vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu OT đã qua sử dụng, 01 nhẫn màu vàng có đính hạt màu trắng hình tròn, 01 lắc tay bằng kim ngoại màu vàng dạng xích, 01 nhẫn bằng kim ngoại màu vàng có đính đá nhỏ màu trắng và số tiền 4.800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 108/KL-HĐĐG ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 nhẫn vàng trên có đính nhiều hạt màu trắng, tổng khối lượng 2,0540g, hàm lượng 60,97% trị giá 1.580.000 đồng; 01 nhẫn vàng trên đính hạt tròn màu trắng, tổng khối lượng 1,5731g, hàm lượng trung bình 65,04%, trị giá 1.080.000 đồng; 01 lắc tay vàng có ký hiệu DHH8, tổng khối lượng 4,2783g, hàm lượng trung bình 57,57% trị giá 3.420.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 125/KL-HĐĐG ngày 14/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: 01 chai nước hóa mini hiệu Victoria's Secret Bom shell, loại 10ml, đã qua sử dụng gần hết trị giá 50.000 đồng; 01 chai nước hoa mini hiệu Victoria's Secret Bom tease, loại 10ml, đã qua sử dụng gần hết trị giá 50.000 đồng; 01 chai nước hoa mini hiệu Victoria's Secret Bom heavenly, loại 10ml, đã qua sử dụng gần hết trị giá 50.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Chanel

bằng kim loại màu vàng trị giá 1.500.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Hermes có dây đeo bằng da màu trắng trị giá 2.100.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex bằng kim loại màu vàng trị giá 1.800.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu OT trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Võ Thanh Ph đã chiếm đoạt là 20.430.000 đồng (*hai mươi triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Ngày 27/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tiến hành trả lại cho chị Đ số tài sản đã thu giữ được, chị Đ không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 249/CT-VKSĐL - LĐ ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố bị cáo Võ Thanh Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên Tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh Ph từ 12 (*mười hai*) đến 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ xanh biển số 86F7-9875 và số tiền 1.270.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Do không có tiền tiêu xài, khoảng 09 giờ ngày 04/06/2023, Võ Thanh Ph đi ngang qua nhà số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ phát hiện nhà đang khóa cửa và không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ. Bị cáo đã chuẩn bị 01 cửa sắt để thực hiện hành vi phạm

tội. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo đã điều khiển xe mô tô mang theo cửa sắt đi đến nhà số 216/4, đường Ph, Phường H, thành phố Đ. Bị cáo đi bộ đến phía sau ngôi nhà, trèo qua bức tường vào trong nhà, dùng cửa sắt cửa ổ khóa cửa phía sau nhà mở cửa đi theo cầu thang lên tầng lầu, vào một phòng ngủ lục tìm tài sản và trộm cắp được 02 đồng hồ đeo tay cùng số tiền 4.800.000 đồng, sau đó bị cáo đi sang phòng ngủ bên cạnh tiếp tục lục tìm tài sản và lấy được 01 lắc tay bằng vàng, 02 nhẫn vàng, 02 đồng hồ đeo tay, 03 chai nước hoa, bị cáo cất giấu tất cả tài sản trộm cắp được vào trong người rồi theo đường cũ leo ra ngoài tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản bị cáo đã mang bán 01 chiếc lắc vàng và 01 nhẫn vàng để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 20.430.000đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Thanh Ph phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song do bị cáo muốn có tiền tiêu xài không bằng chính sức lao động của mình nên bị cáo đã hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương, mà còn thể hiện bị cáo không tôn trọng kỷ cương, xem thường luật pháp nên cần thiết phải xử phạt thật nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với anh Huỳnh Công L là người mua 01 lắc tay bằng vàng của bị cáo Phúc với giá 3.300.000 đồng và anh Chổng Tuấn V mua của bị cáo Phúc 01 nhẫn bằng vàng với giá 1.200.000 đồng. Quá trình điều tra xác định anh L và

anh V không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên không đủ cơ sở để xử lý anh L và anh V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên “H” (không rõ nhân thân, lai lịch) là người nhận số tiền 8.000.000 đồng từ bị cáo Ph, quá trình điều tra xác định, khi bị cáo đưa cho H số tiền 8.000.000 đồng để trả nợ, bị cáo không nói cho H biết đây là số tiền do mình phạm tội mà có, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ vẫn đang tiến hành xác minh thông tin của H, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại cho chị Đ toàn bộ số tài sản đã thu giữ được, chị Đ không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh L và anh V là người mua 01 lắc tay và 01 nhẫn bằng vàng của bị cáo. Anh L và anh V không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã trả lại 01 (một) chai nước hoa hiệu Victoria’s Secret Bomb Shell đã qua sử dụng; 01 (một) chai nước hoa hiệu Victoria’s Secret Tease đã qua sử dụng; 01 (một) chai nước hoa hiệu Victoria’s Secret Heavenly đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Chanel bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Hermes có dây da màu trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Rolex bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng; 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu OT đã qua sử dụng; 01 (một) nhẫn màu vàng có đính hạt màu trắng hình tròn (dạng hạt ngọc trai); 01 (một) lắc tay bằng kim ngoại màu vàng dạng xích, kích thước 15x0,2cm đã qua sử dụng; 01 (một) nhẫn bằng kim ngoại màu vàng có đính đá nhỏ màu trắng đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Diệp Thị Anh Đ nên HĐXX không đề cập.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đỏ là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.270.000đ bị cáo bán tài sản của người bị hại mà có. Tuy nhiên, người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không có yêu cầu nhận số tiền này nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh Ph 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (*một*) xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh đỏ và số tiền 1.270.000đ (*một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*) theo giấy nộp tiền ngày 05/10/2023.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thanh Ph phải nộp 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án./.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo đối với phần có liên quan)

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh (2);
- VKSND Tp Đ;
- Công an Tp Đ;
- Nhà tạm giữ - CATp Đ
- Chi cục THADS Tp Đ;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, THA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền**.

Các Hội nhân dân: + Ông **Dương Hải Long**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh Duyên**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Trần Phước Nam cùng đồng phạm bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước Nam và Nguyễn Văn Quốc phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

2. Về điều luật áp dụng:

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước Nam và Nguyễn Văn Quốc phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về mức hình phạt:

- **Xử phạt bị cáo Trần Phước Nam 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.**

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quốc 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.**

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

4. Các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; khoản 2 và 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 05 vé gửi xe gồm:

+ 01 (một) vé gửi xe mô tô số 0003226 ngày 20/7 biển số 16983;

+ 01 (một) vé gửi xe mô tô số 0083359 ngày 19/7 biển số 32532;

+ 01 (một) vé gửi xe mô tô số 0082911 ngày 19/7 biển số 41447;

+ 01 (một) vé gửi xe mô tô số 0083090 ngày 19/7 biển số 02368;

+ 01 (một) vé gửi xe mô tô số 0004336 ngày 20/7 biển số 38492;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) còi lê 10; 01 (một) thanh chữ L bằng kim loại dùng để phá khóa xe máy; 04 (bốn) văm phá khóa bằng kim loại, màu bạc, dài 4- 6cm; 01 (một) thanh phá từ xe máy bằng đồng dài khoảng 4cm;

- Trả lại cho bị cáo Trần Phước Nam 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen; 01 (một) chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước Nam; 01 nhẫn kim loại màu trắng hình tròn, phía trên có gắn viên đá màu trắng;

- Giao 03 (ba) biển số gồm: 67B1- 490.08; 51K1- 2464; 61D1- 694.50 cho Cơ quan Điều tra Công an thành phố Đ để xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Hải Long - Nguyễn Thị Thanh Duyên

Nguyễn Thị Huyền

